

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN

Số: 162/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Sơn, ngày 10 tháng 4 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng
mạng thông tin nội bộ của UBND huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 897/CT-TTg ngày 10/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thông tin số;

Căn cứ Quyết định số 4139/QĐ-UBND ngày 24/12/2012 của UBND huyện Tây Sơn ban hành Quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tây Sơn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng mạng thông tin nội bộ của UBND huyện Tây Sơn.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Noi nhận:

- Như trên;
- TT Huyện ủy; (b/c)
- TT HĐND huyện;
- CT và PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu VT.



Đỗ Văn Sy

QUY CHẾ

Quản lý, khai thác và sử dụng mạng thông tin nội bộ của UBND huyện

(Ban hành kèm theo Quyết định số 463/QĐ-UBND ngày 26/10/2015
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về quyền hạn và trách nhiệm trong việc quản lý và khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ thông tin (CNTT), mạng nội bộ, mạng Internet và các phần mềm UBND huyện Tây Sơn đã triển khai.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên (CBCC) thuộc các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn của UBND huyện khi sử dụng các thiết bị CNTT để khai thác tài nguyên điện tử của UBND huyện thông qua mạng nội bộ của UBND huyện hoặc tài nguyên điện tử từ Internet phải tuân thủ theo Quy chế này.

Điều 2. Thông nhất sử dụng các thuật ngữ

1. Thiết bị công nghệ thông tin: là toàn bộ các máy móc, thiết bị có liên quan đến CNTT như: Máy vi tính (máy tính để bàn (PC), máy tính xách tay (Laptop), máy chủ (Server)), máy in, máy số hoá dữ liệu (scanner), máy chiếu, USB, máy ảnh số, thiết bị lưu điện, thiết bị chuyển mạch (Hub, Switch, Modem), thiết bị tường lửa (Firewall), hệ thống cáp mạng được cơ quan nhà nước trang bị cho các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn để phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Tài nguyên điện tử của UBND huyện: là toàn bộ các phần mềm dùng chung được cài đặt trên hệ thống máy chủ, hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, các tài nguyên có nội dung chuyên môn, nghiệp vụ như các loại phần mềm có tính đặc thù của từng ngành, các loại tài liệu điện tử (văn bản, các bảng tính số liệu, âm thanh, hình ảnh, ghi hình (video),...) được lưu trữ trên các máy tính của người dùng.

3. Người sử dụng: toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn của UBND huyện sử dụng các thiết bị CNTT để khai thác tài nguyên điện tử của UBND huyện thông qua mạng nội bộ của UBND huyện hoặc Internet.

Điều 3. Quy định chung về quản lý, sử dụng khai thác tài nguyên điện tử của UBND huyện

1. Mạng nội bộ của UBND huyện, các thiết bị CNTT và tài nguyên điện tử của UBND huyện là tài sản của nhà nước, được trang bị để quản lý, hỗ trợ CBCC trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ được giao. CBCC không được sử dụng các thiết bị CNTT của cơ quan vào mục đích cá nhân, không được phép di chuyển, mang ra khỏi cơ quan, cho mượn các thiết bị CNTT khi chưa được phép của lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn.

2. Người sử dụng khi khai thác, cung cấp các thông tin thuộc tài nguyên điện tử của UBND huyện phải chịu trách nhiệm cá nhân và tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 12/7/2012 của UBND tỉnh và các văn bản có liên quan khác của Nhà nước.

Chương II CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Đối với người sử dụng

1. Được trang bị và sử dụng các thiết bị CNTT để khai thác tài nguyên điện tử trong mạng nội bộ của UBND huyện và tài nguyên điện tử từ Internet để tham khảo, xử lý thông tin, phục vụ cho công tác chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

2. Được đào tạo về ứng dụng CNTT hoặc được hướng dẫn cơ bản trong việc khai thác tài nguyên điện tử phục vụ công tác chuyên môn.

3. Được cung cấp tài khoản và mật khẩu (user name và password) riêng để đăng nhập vào các phần mềm dùng chung của UBND huyện.

4. Có quyền chia sẻ (chịu trách nhiệm cá nhân về nội dung và bảo vệ thông tin mà mình chia sẻ) và khai thác các thông tin do người khác chia sẻ trên mạng nội bộ của UBND huyện.

5. Phải thường xuyên sử dụng các ứng dụng CNTT tại cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình và sử dụng có hiệu quả các ứng dụng của CNTT trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn được giao.

6. Chịu trách nhiệm trong việc quản lý và sử dụng các thiết bị CNTT đã được giao. Các cơ quan, đơn vị đang sử dụng và quản lý các thiết bị của hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện phải có trách nhiệm bảo quản để bảo đảm thiết bị hoạt động tốt.

Không tự ý thay đổi vị trí kết nối, cấu hình của thiết bị. Không sử dụng các

thiết bị ngoài quyên hạn được phép. Các thiết bị CNTT được giao cho đơn vị, cá nhân nào sử dụng và khai thác thì đơn vị, cá nhân đó phải bảo quản, cụ thể là giữ gìn vệ sinh và môi trường thoáng mát cho các thiết bị CNTT, không để chát lỏng, chát bẩn và bụi bên ngoài máy. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có trách nhiệm quản lý chung hệ thống trang thiết bị trong phạm vi cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình quản lý.

7. Khi các thiết bị CNTT, chương trình phần mềm trên máy tính gặp sự cố cần báo cáo với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn và cán bộ phụ trách CNTT để xử lý, khắc phục. Trường hợp cán bộ phụ trách CNTT không xử lý được thì đề xuất với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình giải quyết. Các thiết bị CNTT hư hỏng không thể tiếp tục sử dụng khi thay thế phải bàn giao lại cho cán bộ phụ trách CNTT cất giữ. Các trường hợp sự cố liên quan tới Hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện, Hệ thống Văn phòng điện tử iDESK, Hệ thống thư điện tử công vụ, nếu cán bộ phụ trách CNTT tại cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn không thể xử lý thì liên hệ với chuyên viên Quản trị mạng của Văn phòng HĐND và UBND huyện để được hỗ trợ.

8. Máy tính nối với mạng nội bộ của UBND huyện không được tự ý thay đổi cấu hình mạng, vị trí thiết bị và địa chỉ truy cập mạng (địa chỉ IP) của máy tính đang sử dụng.

Mọi thay đổi phải được sự đồng ý của lãnh đạo và do cán bộ phụ trách CNTT tại cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình thực hiện.

9. Khi sử dụng các thiết bị lưu trữ (USB) để sao chép dữ liệu, phải quét và diệt virus trước bằng các chương trình diệt virus đã cài đặt trên máy, sau đó mới tiến hành sao chép. Ngoài ra, CBCC có trách nhiệm thường xuyên, định kỳ quét virus và cập nhật chương trình diệt virus đã cài đặt trên mỗi máy vi tính từ Internet.

Việc phòng chống virus trên các máy tính thuộc mạng nội bộ của UBND huyện là trách nhiệm của từng cá nhân được giao trực tiếp quản lý và khai thác máy tính đó. Cán bộ phụ trách CNTT có trách nhiệm hướng dẫn CBCC cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình cách sử dụng chương trình diệt virus.

10. Không được phép truy nhập trái phép vào máy chủ và các máy tính khác, không được có hành vi gây hại cho hệ thống mạng, cơ sở dữ liệu và các tài nguyên mạng của UBND huyện.

11. Không được phép truy cập vào các trang web có nội dung không phù hợp, các trang web có địa chỉ lạ, không rõ nguồn gốc, các trang web do người quen gửi qua bằng các phần mềm chat mà chưa xác định lại nội dung từ người gửi. Không sử dụng các phần mềm bẻ khoá (crack), các phần mềm bất hợp pháp,...để

phòng tránh sự lây nhiễm của virus.

12. Khi phát hiện các thư điện tử có địa chỉ không rõ ràng, địa chỉ từ người lạ, không quen biết, hoặc thư điện tử có tiêu đề không rõ ràng, nội dung quảng cáo, gợi tính tò mò, hoặc người sử dụng nghi ngờ thư điện tử có virus thì không được mở, phải xóa bỏ hoặc thông báo cho quản trị mạng để có biện pháp xử lý kịp thời.

13. Mỗi cá nhân tự chịu trách nhiệm đối với việc truy nhập và sử dụng các tài nguyên trên mạng Internet. Chấp hành nghiêm các quy định tại Nghị định số 97/2008/NĐ-CP ngày 28/08/2008 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet và thông tin điện tử trên Internet.

14. Khuyến khích người sử dụng làm theo các khuyến nghị sử dụng của nhà cung cấp khi sử dụng của các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn.

15. Đối với Hệ thống Văn phòng điện tử iDESK, CBCC được cung cấp hoặc được phân công quản lý tài khoản iDESK phải thường xuyên đăng nhập vào hệ thống để kiểm tra, cập nhật các văn bản gửi đến tài khoản của mình.

Điều 5. Đối với chuyên viên quản trị mạng của Văn phòng HĐND và UBND huyện

1. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo UBND huyện, Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện trong việc tổ chức quản lý việc khai thác và hướng dẫn CBCC sử dụng các thiết bị CNTT, tài nguyên mạng nội bộ, Internet và các phần mềm ứng dụng.

2. Đảm bảo các thiết bị CNTT và hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện hoạt động thường xuyên và an toàn của trong phạm vi cho phép của kỹ thuật.

3. Tạo lập, cung cấp tài khoản và mật khẩu đăng nhập vào các phần mềm ứng dụng cho CBCC của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn theo ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo UBND huyện.

4. Hướng dẫn căn bản cách sử dụng, bảo quản máy tính và khai thác, sử dụng tài nguyên của hệ thống mạng nội bộ cho người sử dụng.

5. Trực tiếp theo dõi, liên hệ với các nhà cung cấp để cập nhật và nâng cấp các phần mềm ứng dụng; nghiên cứu kiến nghị, đề xuất với Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện để báo cáo lãnh đạo UBND huyện các biện pháp khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng nội bộ và các phần mềm ứng dụng.

6. Khắc phục, sửa chữa đối với các sự cố thông thường của các thiết bị CNTT giao cho Văn phòng HĐND và UBND huyện quản lý và mạng nội bộ của UBND huyện. Đối với các trường hợp bị hỏng nặng thì báo cáo với Chánh Văn phòng

HĐND và UBND huyện để đề xuất lãnh đạo UBND huyện phương án xử lý.

7. Đề xuất phương án mua sắm, thay thế, nâng cấp thiết bị, nâng cấp hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện với Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện để đề xuất lãnh đạo UBND huyện khi cần thiết.

8. Đề xuất với Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện phương án điều chuyển, hoán đổi thiết bị CNTT trong cơ quan khi cần thiết.

Điều 6. Đối với cán bộ phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn

1. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình trong việc tổ chức quản lý việc khai thác và hướng dẫn CBCC sử dụng các thiết bị CNTT, tài nguyên mạng nội bộ của UBND huyện, Internet và các phần mềm ứng dụng.

2. Đảm bảo duy trì sự hoạt động thường xuyên và an toàn của các thiết bị CNTT trong phạm vi cho phép của kỹ thuật tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

4. Hướng dẫn cơ bản cách sử dụng; bảo quản máy tính và khai thác, sử dụng tài nguyên của hệ thống mạng nội bộ cho người sử dụng.

5. Theo dõi, liên hệ với các nhà cung cấp để cập nhật và nâng cấp các phần mềm ứng dụng được cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mua bản quyền sử dụng.

6. Khắc phục, sửa chữa đối với các sự cố thông thường của các thiết bị CNTT tại cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn. Đối với các trường hợp bị hỏng nặng thì đề xuất hướng xử lý với lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, phường mình.

7. Đề xuất phương án mua sắm, thay thế, nâng cấp thiết bị khi cần thiết.

Chương III QUY ĐỊNH VỀ BẢO MẬT, SAO LƯU DỮ LIỆU VÀ AN TOÀN HỆ THỐNG

Điều 7. Quy định về bảo mật và an toàn dữ liệu

1. Không sử dụng các máy tính có nối mạng Internet vào việc soạn thảo văn bản hoặc lưu trữ các tài liệu mật, tài liệu có liên quan đến bí mật Quốc gia theo đúng các quy định tại Công văn số 648/VPCP-QTTV ngày 14/8/2006 của Văn phòng Chính phủ.

2. Nghiêm cấm các hành vi để lộ thông tin của máy chủ và máy tính cá nhân (Mật khẩu, tên truy nhập máy chủ, địa chỉ IP,...) cho các đối tượng khác. Người sử

dụng thực hiện kết nối từ các thiết bị CNTT ở nhà hoặc từ các máy dịch vụ vào Hệ thống Văn phòng điện tử iDesk, Hệ thống thư điện tử công vụ của UBND huyện khi hoàn thành công việc cần phải đăng xuất tài khoản để đề phòng các đối tượng khác lợi dụng để truy cập vào máy chủ của UBND huyện. Không chia đường truyền mạng nội bộ của UBND huyện ra ngoài cơ quan để hạn chế việc lọt thông tin nội bộ và truy cập trái phép vào máy chủ.

3. Người sử dụng cần phải đổi mật khẩu cá nhân ngay sau khi nhận được tên và mật khẩu đăng nhập do chuyên viên Quản trị mạng của Văn phòng HĐND và UBND huyện cung cấp. Nếu quên mật khẩu hoặc không kết nối được với mật khẩu đã có phải liên hệ ngay với chuyên viên Quản trị mạng của Văn phòng HĐND và UBND huyện để cung cấp mật khẩu mới. Tự chịu trách nhiệm về việc bảo vệ dữ liệu trên máy vi tính được giao sử dụng, kể cả đối với các tài nguyên được chia sẻ hoặc không chia sẻ.

4. Chuyên viên Quản trị mạng của Văn phòng HĐND và UBND huyện có nhiệm vụ: Sử dụng thiết bị Firewall được trang bị để thiết lập các quy tắc để hạn chế sự truy cập trái phép từ bên ngoài vào hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện. Xử lý sự cố theo chức năng nhiệm vụ được giao, báo cáo kịp thời với Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, lãnh đạo UBND huyện để có biện pháp khắc phục hiệu quả. Có trách nhiệm bảo vệ hệ thống máy chủ và toàn bộ cơ sở dữ liệu của máy chủ bằng mật khẩu quản trị, bằng các chương trình phần mềm bảo mật (nếu có), hạn chế tối đa sự truy cập trái phép vào hệ thống và cơ sở dữ liệu của UBND huyện. Tổ chức sao lưu hệ thống và cơ sở dữ liệu định kỳ, đảm bảo có thể phục hồi đến mức tốt nhất có thể khi hệ thống xảy ra sự cố.

Điều 8. Quy định về thực hiện quy tắc an toàn hệ thống

1. Việc bật, tắt máy vi tính, máy in, máy photo,...phải thực hiện theo yêu cầu trình tự về kỹ thuật, hạn chế tối đa việc tắt nóng các thiết bị (như ngắt nguồn điện).

2. Khi kết thúc ngày làm việc, yêu cầu người sử dụng phải thoát khỏi các chương trình phần mềm, tắt máy vi tính và các thiết bị ngoại vi khác (máy in, máy scan,...) đúng quy trình, tắt các nguồn điện cung cấp cho hệ thống máy như: điện nguồn, bộ lưu điện,...(trừ hệ thống máy chủ).

3. Trường hợp để xảy ra hư hỏng do nguyên nhân chủ quan, vận hành sai quy định thì người sử dụng phải chịu trách nhiệm về phần hư hỏng do lỗi của mình.

4. Nếu có sự cố gây mất điện, ngay sau khi có điện trở lại chuyên viên Quản trị mạng có trách nhiệm khởi động lại máy chủ, nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động liên tục, phục vụ tốt công tác điều hành quản lý của UBND huyện.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Khen thưởng và xử lý vi phạm

Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên của các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có trách nhiệm thực hiện tốt các nội dung trong Quy chế này. CBCC sử dụng hiệu quả hệ thống mạng nội bộ của đơn vị, hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện trong giải quyết công việc. Khai thác sử dụng thông tin trên mạng Internet an toàn, bảo mật. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng sẽ có hình thức khen thưởng kịp thời cho các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này hoặc có sáng kiến cải tiến kỹ thuật phù hợp được áp dụng trong công tác quản lý, điều hành của cơ quan.

Tùy mức độ vi phạm và tác động ảnh hưởng trong việc sử dụng, cung cấp thông tin trên mạng nội bộ, hệ thống mạng nội bộ của UBND huyện và mạng Internet. Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có hình thức khiển trách, kỷ luật phù hợp.

Điều 10. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn có trách nhiệm thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra, đôn đốc CBCC thực hiện tốt Quy chế này.

Chuyên viên Quản trị mạng Văn phòng HĐND và UBND huyện có trách nhiệm giúp Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế trong phạm vi của UBND huyện.

Cán bộ phụ trách CNTT có trách nhiệm giúp lãnh đạo cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn mình theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này trong phạm vi của cơ quan, đơn vị, xã, mình.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các nội dung của Quy chế sẽ được xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Dõ Văn Sỹ